

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/DS-ST

Ngày: 21 – 7 - 2021

V/v “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do
sức khỏe bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Thanh Trà

2. Ông Nguyễn Văn Sanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Minh Tâm, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Hiếu – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 130/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2020 về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 27A/2021/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2021/QĐST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2021 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 07/2021/QĐST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Nguyễn H** – sinh năm 19xx – Địa chỉ: Đường G, quận C, thành phố Đà Nẵng - Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị T – sinh năm 19xx – Địa chỉ: Đường G, quận C, thành phố Đà Nẵng. (Giấy ủy quyền ngày 22/9/2020) (có mặt)

* Bị đơn: Ông **Võ Văn A** – Sinh năm 19xx - Địa chỉ: Đường R, phường P, quận C, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Trần Thị T** – sinh năm 19xx – Địa chỉ: Đường G, quận C, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là ông Nguyễn H trình bày:*

Vào lúc 16 giờ ngày 04/11/2019, tại giao lộ Tiểu La và Nguyễn Hữu Thọ, ông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade mang biển kiểm soát 43C1 – 621.36 đang lưu thông đúng luật từ đường Nguyễn Hữu Thọ rẽ sang đường Tiểu La thì bị ông Võ Văn A vượt đèn đỏ, chạy quá tốc độ quy định, có nồng độ cồn trong người tông thẳng, dẫn đến ông bị thương tích trầm trọng phải cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng. Theo hồ sơ bệnh án, ông bị các thương tích sau: Gãy xương gò má cung tiếp (P), vỡ xoang hàm hai bên, gãy trật khớp vai (T), Chấn thương ngực, chấn thương tai, biến dạng mặt, gãy răng, đa tổn thương. Ông đã điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng từ ngày 04/11/2019 đến ngày 18/11/2019. Sau khi xuất viện, ông yêu cầu cơ quan công an cho đi giám định thương tích. Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 07/TgT ngày 08/01/2020 thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 56%. Trong thời gian ông điều trị tại bệnh viện, theo yêu cầu của vợ ông, gia đình ông A có đưa số tiền 5.000.000 đồng và sau đó ông A có sửa chữa xe cho ông với số tiền 7.669.000 đồng.

Ông là lao động chính trong gia đình. Sau khi xảy ra tai nạn, sức khỏe của ông xuống cấp trầm trọng, hiện nay không thể làm việc nặng, thu nhập bị ảnh hưởng nặng nề. Do đó, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Võ Văn A phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông, gồm các khoản sau:

- Tiền viện phí, thuốc, tái khám: 13.416.453 đồng.
- Chi phí mua vật dụng và ăn uống bồi dưỡng trong thời gian điều trị tại bệnh viện: 4.495.000 đồng (không có hóa đơn, chứng từ).
- Chi phí mổ lấy vết ở cánh tay: 2.226.000 đồng.
- Thu nhập bị mất của ông trong thời gian 04 tháng để điều trị tai nạn: 450.000 đồng/ngày x 104 ngày (4 tháng, không tính ngày chủ nhật) = 46.800.000 đồng.
- Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc (của vợ ông là bà Trần Thị T) trong thời gian chăm sóc ông nằm viện: 300.000 đồng x 14 ngày = 4.200.000 đồng.

Tổng số tiền thiệt hại là 71.137.453 đồng, làm tròn là 71.000.000 đồng. Trong quá trình điều trị tại bệnh viện, ông A đã đưa cho ông 5.000.000 đồng để lo tiền viện phí nên ông đồng ý trừ 5.000.000 đồng trên vào số tiền 71.000.000 đồng. Do đó, số tiền ông yêu cầu ông A bồi thường là 66.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu phản tố của ông Võ Văn A về việc buộc ông phải bồi thường số tiền là 18.968.000 đồng, ông không đồng ý vì tai nạn giao thông xảy ra hoàn toàn do lỗi của ông A.

** Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn là ông Võ Văn A trình bày:*

Vào ngày 04/11/2019, tại giao lộ Tiểu La và Nguyễn Hữu Thọ, xe mô tô do ông điều khiển mang biển kiểm soát 43D1-781.07 va chạm với xe mô tô do ông Nguyễn H

điều khiển, hậu quả là hai bên bị thương và hai xe mô tô bị hư hỏng. Ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì đây là lỗi hỗn hợp của cả hai bên. Ông chỉ chấp nhận bồi thường cho ông Nguyễn H những khoản sau: Tiền viện phí, thuốc, tái khám là 13.416.453 đồng, chi phí mổ lấy vít ở cánh tay là 2.226.000 đồng. Giữa ông và ông H không có bất cứ trao đổi gì về việc ông sẽ thanh toán tiền bồi dưỡng, ăn uống, dưỡng thương mất sức... nên ông không đồng ý bồi thường cho ông H những khoản còn lại. Sau khi xảy ra tai nạn, ông đã đưa cho ông H số tiền là 5.000.000 đồng và thanh toán chi phí sửa xe cho ông H là 7.669.000 đồng. Ông yêu cầu Tòa án trừ số tiền trên vào số tiền ông phải bồi thường cho ông H.

Ngoài ra, khi tai nạn xảy ra, bản thân ông cũng bị thiệt hại về sức khỏe phải nhập viện điều trị và tài sản của ông là xe mô tô bị hư hỏng phải sửa chữa nên ông có yêu cầu phản tố yêu cầu ông Nguyễn H phải bồi thường cho ông những khoản sau:

- Chi phí sửa xe: 9.458.000 đồng.
- Chi phí nằm viện, thuốc: 1.510.000 đồng.
- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị vết thương: 4.000.000 đồng x 2 tháng = 8.000.000 đồng.

Tổng cộng là 18.968.000 đồng.

Ông xin rút một phần yêu cầu phản tố đối với khoản thù lao chăm bệnh là 2.100.000 đồng.

** Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị T trình bày:*

Bà là vợ của ông Nguyễn H. Khi xảy ra tai nạn giao thông ngày 04/11/2019, ông H phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng trong 14 ngày. Do ông H bị thương quá nặng nên bà phải tạm nghỉ việc để vào bệnh viện chăm sóc cho ông H. Công việc của bà là thợ may, thu nhập trung bình mỗi ngày khoảng 300.000 đồng. Do đó, ông H yêu cầu ông A phải bồi thường phần thu nhập thực tế bị mất của bà trong thời gian bà chăm sóc chồng tại bệnh viện là 300.000 đồng x 14 ngày = 4.200.000 đồng là có cơ sở, đề nghị Tòa án xem xét, chấp nhận theo yêu cầu của ông H.

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu phát biểu quan điểm:*

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của các đương sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đảm bảo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải Châu căn cứ các điều 584, 585, 586, 589, 590, 601 của Bộ luật Dân sự chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của

ông Nguyễn H và chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của ông Võ Văn A tương ứng với mức độ lỗi của mỗi bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; bị đơn là ông Võ Văn A có nơi cư trú tại quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng nên vụ án do Tòa án nhân quận Hải Châu thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[2] Vào khoảng 16 giờ ngày 04/11/2019, tại giao lộ Tiểu La và Nguyễn Hữu Thọ, ông Nguyễn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade mang biển kiểm soát 43C1 – 621.36 lưu thông trên đường Nguyễn Hữu Thọ theo hướng từ Kiệt 148 đường Nguyễn Hữu Thọ đi qua đường về phía đường Tiểu La. Khi đang chuyển hướng qua đường thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 43D1-781.07 do ông Võ Văn A điều khiển đi trên đường Nguyễn Hữu Thọ theo hướng từ Nguyễn Khoái về phía đường Trưng Nữ Vương. Sau khi va chạm, ông H và ông A bị thương, được đưa đi bệnh viện cấp cứu, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 07/TgT ngày 08/01/2020 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng kết luận: Ông Nguyễn H bị chấn thương đầu - mặt; chấn thương vai trái và chấn thương tai trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông Nguyễn H là 56%. Do đó, ông Nguyễn H khởi kiện yêu cầu ông Võ Văn A bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 66.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Võ Văn A có yêu cầu phản tố vì cho rằng cũng bị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông này, ông A yêu cầu ông H bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm với tổng số tiền là 18.968.000 đồng.

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Theo Báo cáo kết luận điều tra, giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 08/01/2020 của Công an quận Hải Châu, nguyên nhân gây nên tai nạn giao thông là do:

- Ông Nguyễn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43C1 – 621.36 chuyển hướng không nhường đường cho các xe đi ngược chiều gây tai nạn giao thông.
- Ông Võ Văn A điều khiển xe mô tô biển số 43D1-781.07 không chú ý qua sát gây tai nạn giao thông.

Ngày 08/01/2020 Công an quận Hải Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 138/QĐ-XPVPHC đối với ông Võ Văn A về các hành vi vi phạm là: Không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông và điều khiển xe trên đường mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 80miligam/100mililit máu, tước giấy phép lái xe thời

hạn 05 tháng. Cũng trong ngày 08/01/2020, Công an quận Hải Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 139/QĐ-XPVPHC đối với ông Nguyễn H về hành vi vi phạm là: Chuyển hướng không nhường đường cho các xe đi ngược chiều, tước giấy phép lái xe thời hạn 03 tháng. Ông Võ Văn A và ông Nguyễn H đã thực hiện xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính và không có khiếu nại gì. Theo các tài liệu về vụ tai nạn giao thông do Công an quận Hải Châu cung cấp không thể hiện ông Võ Văn A điều khiển xe vượt đèn đỏ, chạy quá tốc độ cho phép như nguyên đơn đã trình bày.

Trong trường hợp này, ông Võ Văn A và ông Nguyễn H đều có hành vi vi phạm pháp luật giao thông, có lỗi dẫn đến thiệt hại xảy ra nên đều phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại tương ứng với mức độ lỗi và hậu quả do mình gây ra.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[4.1] Đối với yêu cầu bồi thường tiền viện phí, thuốc, tái khám là 13.416.453 đồng: Theo Giấy ra viện ngày 18/11/2019, thời gian ông H điều trị tại bệnh viện là 14 ngày (từ ngày 14/11/2019 đến ngày 18/11/2019). Tỷ lệ thương tật của ông H 56% là khá cao, sau khi xuất viện phải đi tái khám nhiều lần để điều trị dứt điểm thương tích. Khoản tiền viện phí, thuốc, tái khám do nguyên đơn đưa ra có hóa đơn, chứng từ đầy đủ và bị đơn đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

[4.2] Đối với yêu cầu bồi thường chi phí mua vật dụng và bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian điều trị tại bệnh viện là 4.495.000.000 đồng:

Đây là khoản chi không có hóa đơn, chứng từ. Tuy nhiên, việc mua các vật dụng phục vụ cho nhu cầu của người bệnh khi điều trị tại bệnh viện là nhu cầu thực tế cần thiết. Ông H là người bị thiệt hại, bị chấn thương nhiều vùng cơ thể, tỷ lệ thương tật khá cao, thời gian điều trị kéo dài kể cả sau khi xuất viện nên yêu cầu bồi thường chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là phù hợp với quy định tại tiểu mục 1.1, khoản 1, mục II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.3] Đối với yêu cầu bồi thường chi phí mổ lấy vít ở cánh tay là 2.226.000 đồng: Khoản tiền này có hóa đơn, chứng từ đầy đủ và bị đơn cũng đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.4] Đối với yêu cầu bồi thường thu nhập thực tế bị mất của ông H trong thời gian 04 tháng để điều trị tai nạn là 46.800.000 đồng:

Nghề nghiệp của ông H là thợ sơn, thuộc loại nghề có tính chất độc hại. Tuy ông Nguyễn H chỉ điều trị tại bệnh viện 14 ngày, nhưng sau khi xuất viện do thương tích nhiều và nặng nên ông H phải tiếp tục điều trị, thể hiện qua giấy ra viện và các tài liệu tái khám. Đến ngày 13/4/2021 ông H mới nhập viện để mổ lấy vít cánh tay do gãy xương tay. Vì vậy, ông H cần một thời gian dài để bình phục sức khỏe và khôi phục hoạt động bình thường của các bộ phận cơ thể bị tổn thương. Việc ông H phải nghỉ làm ở nhà 04 tháng được hàng xóm và tổ trưởng tổ dân phố xác nhận. Mức thu nhập của ông H đưa ra là 450.000 đồng/ngày phù hợp với mức thu nhập trung bình của lao động

tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận thời gian tính mất thu nhập của ông H là 04 tháng, tương ứng với số tiền 46.800.000 đồng như nguyên đơn yêu cầu.

[4.5] Đối với yêu cầu bồi thường thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc ông H – bà Trần Thị T là 4.200.000 đồng:

Trong thời gian 14 ngày ông H điều trị tại bệnh viện, với mức độ chấn thương như trên cần có người chăm sóc. Bà Trần Thị T là thợ may, mức thu nhập yêu cầu bồi thường là 300.000 đồng/ngày x 14 ngày = 4.200.000 đồng là phù hợp với mức thu nhập trung bình của lao động tại địa phương nên được chấp nhận.

Như vậy, tổng các khoản thiệt hại của ông Nguyễn H là 71.137.453 đồng. Nguyên đơn làm tròn là 71.000.000 đồng, trừ đi 5.000.000 đồng đã bồi thường, số tiền yêu cầu còn lại là 66.000.000 đồng. Trong vụ tai nạn giao thông, ông Nguyễn H và ông Võ Văn A đều có lỗi. Tuy nhiên, hành vi vi phạm điều khiển phương tiện giao thông không chú ý quan sát và uống rượu, bia nồng độ cồn vượt mức cho phép của ông A nghiêm trọng hơn so với hành vi vi phạm của ông H nên Hội đồng xét xử xác định lỗi chủ yếu thuộc về ông A nên ông A phải chịu 70% thiệt hại, ông H chịu 30% thiệt hại. Theo quy định tại khoản 4 Điều 585 của Bộ luật Dân sự: *“Khi bên bị thiệt hại có lỗi trong việc gây thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra”*. Do đó, số tiền ông Võ Văn A phải bồi thường cho ông Nguyễn H là: 66.000.000 đồng x 70% = 46.200.000 đồng. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền: 66.000.000 đồng – 46.200.000 đồng = 19.800.000 đồng.

Đối với ý kiến của bị đơn về việc khấu trừ tiền sửa xe 7.669.000 đồng vào tiền bồi thường cho nguyên đơn, Hội đồng xét xử không chấp nhận vì đây là chi phí khắc phục thiệt hại về tài sản do bị đơn gây ra.

[5] Xét yêu cầu phản tố của bị đơn:

[5.1] Đối với yêu cầu bồi thường chi phí sửa xe là 9.458.000 đồng:

Theo báo cáo kết luận điều tra giải quyết tai nạn giao thông, 02 xe mô tô đều bị hư hỏng nhẹ. Ông Võ Văn A đã đưa 02 xe trên đi sửa chữa tại Công ty TNHH Tường Phát. Các phiếu sửa chữa ngày 16/01/2020 thể hiện: Chi phí sửa xe 43C1-621.36 là 7.669.000 đồng, chi phí sửa xe 43D1-781.07 là 9.458.000 đồng. Ông H đã viết giấy nhận xe xác nhận ông A đã trả số tiền sửa xe 43C1-621.36 là 7.669.000 đồng. Do đó, ông A yêu cầu ông H bồi thường chi phí sửa xe của ông A là có cơ sở, được chấp nhận.

[5.2] Đối với yêu cầu bồi thường chi phí nằm viện, thuốc là 1.510.000 đồng: Theo giấy ra viện, ông A phải điều trị tại bệnh viện từ ngày 04/11/2019 đến ngày 11/11/2019 với chẩn đoán: Đa chấn thương ngực kín, dập phổi trái, gãy xương sườn, chấn thương hàm mặt, chấn động não... Ông A đã cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ đối với số tiền 1.510.000 đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5.3] Đối với yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị vết thương là 8.000.000 đồng: Ông A là nhân viên lái xe của Công ty Cổ phần Du lịch

Dana Travel, có thu nhập ổn định là 4.000.000 đồng/tháng (có xác nhận của Công ty). Theo kết quả xác minh của Tòa án, từ thời điểm xảy ra tai nạn đến tháng 01/2020, ông A xin công ty cho nghỉ làm vì lý do bị tai nạn giao thông và trong 02 tháng này công ty không trả lương cho ông A. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường thu nhập thực tế bị mất của ông A trong thời gian 02 tháng với số tiền là 4.000.000 đồng/tháng x 02 tháng = 8.000.000 đồng.

Như vậy, tổng các khoản thiệt hại của ông Võ Văn A là 18.968.000 đồng. Như đã phân tích ở trên, ông A phải chịu 70% thiệt hại, ông H phải chịu 30% thiệt hại. Do đó, ông Nguyễn H phải bồi thường thiệt hại cho ông Võ Văn A số tiền là: 18.968.000 đồng x 30% = 5.690.400 đồng.

Không chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của bị đơn đối với số tiền: 18.968.000 đồng - 5.690.400 đồng = 13.277.600 đồng

[5.4] Tại phiên tòa, ông Võ Văn A rút một phần yêu cầu phản tố đối với yêu cầu bồi thường thù lao chăm bệnh là 2.100.000 đồng. Xét việc rút một phần yêu cầu phản tố của bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này.

[6] Về án phí:

- Ông Nguyễn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu phản tố của bị đơn được chấp nhận là 300.000 đồng.

- Ông Võ Văn A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận là: 46.200.000 đồng x 5% = 2.310.000 đồng.

- Ông Nguyễn H và ông Võ Văn A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với một phần yêu cầu không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 584, 585, 586, 589, 590, 601, 357 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các điều 147, 202, 244, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn H đối với ông Võ Văn A.

Buộc ông Võ Văn A phải bồi thường cho ông Nguyễn H số tiền là: 46.200.000 đồng.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của ông Võ Văn A đối với ông Nguyễn H.

Buộc ông Nguyễn H phải bồi thường cho ông Võ Văn A số tiền là: 5.690.400 đồng

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Đình chỉ một phần yêu cầu phản tố của ông Võ Văn A đối với yêu cầu bồi thường thù lao chăm bệnh là 2.100.000 đồng.

5. Về án phí:

- Ông Nguyễn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.
- Ông Võ Văn A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.310.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Thu Thảo